

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ ĐÀ LẠT  
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 139/2021/HS-ST  
Ngày: 30 - 6 - 2021

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ LẠT, TỈNH LÂM ĐỒNG**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Bà Hà Vân Hồng

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Từ Hồng Hải
2. Bà Nguyễn Thị Mỹ Hạnh

***Thư ký phiên tòa:*** Ông Huỳnh Ngọc Phú – Là thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Lạt tham gia phiên tòa:***  
bà Lê Văn Thảo - Kiểm sát viên.

Ngày 25 và 30 tháng 6 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Đà Lạt xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 86/2021/HSST ngày 09/4/2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 108/2021/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 5 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Văn Th**, tên gọi khác: không. Sinh ngày 07 tháng 3 năm 1989, tại: Đồng Tháp; HKTT: Ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Đồng Tháp; Chỗ ở hiện nay: đường A, phường B, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; Trình độ học vấn: 12/12, nghề nghiệp: Quản lý nhà hàng; con ông: Nguyễn Văn M, sinh năm 1969, con bà Trần Thị Ngọc L, sinh năm 1970; Gia đình có 02 anh em, lớn nhất bị cáo, nhỏ sinh năm 1991. Tiền án, tiền sự: không. Hiện nay bị cáo đang tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

***Bị hại:***

- Anh Lê Hoàng M, sinh năm 1978 (chết).

***Đại diện hợp pháp của bị hại:***

- Ông Lê Văn Ph, bà Hà Thị S (bố mẹ anh M), trú tại: số A, phường B, quận C, thành phố Hồ Chí Minh. Bà S có đơn xin vắng mặt, ông Ph vắng mặt.

- Chị Cao Kim Ng (vợ anh M), sinh năm 1984. Trú tại: Phòng 404 chung cư 102 Phan Văn H, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh, có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa.

*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

- Ông Nguyễn Phước H, sinh năm 1982. Trú tại: đường số A, khu B, xã C, huyện D, thành phố Hồ Chí Minh, có đơn xin vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn Th chưa có bằng lái xe A2, làm việc tại Nhà hàng địa chỉ: đường A, phường 10, Đà Lạt do anh Nguyễn Phước H làm chủ. Khoảng 18 giờ ngày 26/5/2020, Thuận xuống tầng hầm Nhà hàng A lấy xe mô tô biển số 59A3-071.50, hiệu: KaWaSaKi, dung tích 1043CC của anh H đi dự sinh nhật và uống rượu tại quán A, đường Phan Đình Phùng, Phường 2, Đà Lạt. Đến 21 giờ cùng ngày, Th và bạn bè tiếp tục đến quán F-Garden, đường Trần Quốc Toàn, Phường 1, Đà Lạt để uống bia. Khoảng 22 giờ cùng ngày, Th điều khiển xe mô tô biển số 59A3-071.50 chở anh Lê Hoàng M lưu thông trên đường Hồ Tùng Mậu theo hướng từ Vòng xuyên Thủy Tạ đến vòng xuyên Kim Cúc. Khi đến trước số nhà 30B Hồ Tùng Mậu, phường 3, Đà Lạt, đây là đoạn đường vòng cung sang phải theo hướng di chuyển của Th, do đã sử dụng rượu bia, không làm chủ được tay lái nên khi đi qua khúc cua, xe mô tô do Th điều khiển va quệt vào giải phân cách cứng giữa đường, cà trượt vào giải phân cách một đoạn 8m làm cho anh M ngồi phía sau té ngã xuống đường, còn xe mô tô do Th điều khiển té ngã về bên trái từa vào giải phân cách cố định giữa đường. Lúc này, người dân thấy tai nạn xảy ra nên đưa anh M lên bệnh viện đa khoa tỉnh Lâm Đồng cấp cứu, nhưng do bị thương nặng anh M đã chết. Sau khi bị tai nạn, Th gọi điện báo anh H đến hiện trường chở Th lên bệnh viện đa khoa Lâm Đồng tìm anh Lê Hoàng M nhưng không tìm được, do nghĩ anh M bị thương nhẹ và đã được đưa về nhà nên anh H chở Th về nhà. Đến sáng ngày 27/5/2020, Th biết tin anh M chết nên đến Công an thành phố Đà Lạt đầu thú, khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

Tại kết luận giám định số: 1867/GĐ – PC09 ngày 02/11/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng xác định:

- Dấu vết va chạm: Vết trượt xước, bám chất màu đỏ và chất bột màu trắng – xám tại ốp nhựa phía trước bên ngoài động cơ bên trái; Vết trượt xước kim loại, dính chất bột màu trắng – xám bên ngoài động cơ phía trên bên trái; Vết trượt xước kim loại tại nắp chụp bên ngoài của đầu trục bên trái bánh trước;

Vết trượt xước kim loại, bám chất bột màu trắng – xám – đỏ tại mặt dưới hộp động cơ bên trái; Vết trượt xước nhựa mặt ngoài ốp ống xả khí thải bên trái xe mô tô biển số 59A3-071.50 phù hợp do va chạm với vật cản trên đường tạo nên.

- Trên xe mô tô biển số 59A3-071.50 không phát hiện thấy dấu vết va chạm với phương tiện tham gia giao thông nào khác.

- Vào thời điểm xảy ra tai nạn giao thông, xe mô tô biển số 59A3-571.50 lưu thông trên đường Hồ Tùng Mậu theo chiều từ vòng xuyến Thủy Tạ về hướng vòng xuyến Kim Cúc, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng.

- Không đủ cơ sở kết luận tốc độ xe mô tô biển số 59A3-071.50 ngay trước khi xảy ra tai nạn giao thông.

- Không phát hiện thấy vùng va chạm đầu tiên trên mặt đường giữa xe mô tô biển số 59A3-071.50 với phương tiện tham gia giao thông khác vào thời điểm xảy ra tai nạn giao thông.

Tại kết luận giám định pháp y về tử thi số 104/2020-TT ngày 30/5/2020 của Trung tâm pháp y Sở y tế tỉnh Lâm Đồng xác định nguyên nhân chết của anh Lê Hoàng M là chấn thương sọ não do tai nạn giao thông.

Anh Nguyễn Phước H là chủ sở hữu đối với chiếc xe mô tô biển số 59A3-071.50, hiệu: KaWaSaKi, dung tích 1043CC do bị cáo điều khiển gây tai nạn. Quá trình điều tra xác định, anh H không giao xe mô tô trên cho bị cáo mà bị cáo tự lấy xe điều khiển gây tai nạn nên không có cơ sở xử lý anh Nguyễn Phước H về tội: giao cho người không đủ điều kiện điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ. Anh H không yêu cầu bị cáo bồi thường.

Vật chứng Cơ quan điều tra thu giữ chuyển sang Chi cục thi hành án dân sự thành phố Đà Lạt ngày 26/4/2021: 01 (một) xe mô tô hiệu: KaWaSaKi, biển số 59A3-071.50, vỏ ốp nhựa bên trái, một số chỗ bị gỉ sét.

Tại Bản cáo trạng số 88/CT-VKSĐL ngày 09/4/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Lạt đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn Th về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Lạt giữ nguyên nội dung bản cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo và đề nghị áp điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo 03 năm tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 05 năm, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo Nguyễn Văn Th và chị Cao Kim Ng, bị cáo phải trả số tiền cấp dưỡng nuôi cháu Lê Hoàng Gia B, sinh ngày 09/9/2014 là 670.000.000đ (sáu trăm bảy mươi triệu đồng).

Về xử lý vật chứng: Trả cho anh Nguyễn Phước H: 01 (một) xe mô tô hiệu: KaWaSaKi, biển số 59A3-071.50, võ ốp nhựa bên trái, một số chỗ bị gỉ sét.

*Luật sư bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người bị hại:*

Về bồi thường: Đề nghị Hội đồng xét xử công nhận thỏa thuận giữa chị Ng và bị cáo về các khoản bồi thường sau: Chi phí mai táng: 85.000.000đ (tám mươi lăm triệu đồng), tổn thất tinh thần: 50.000.000đ (năm mươi triệu đồng), tiền cấp dưỡng nuôi con chung giữa anh M với chị Cao Kim Ng là cháu Lê Hoàng Gia B, sinh ngày 09/9/2014 cho đến khi cháu B tròn 18 tuổi, mức cấp dưỡng 5.000.000đ/1 tháng, thời gian 27/5/2021 đến ngày 09/9/2032 là 12 năm 3 tháng 12 ngày, tính tròn 12 năm 3 tháng = 147 tháng x 5.000.000đ = 735.000.000đ (bảy trăm ba mươi lăm triệu đồng). Tổng cộng là 870.000.000đ (tám trăm bảy mươi triệu đồng), bị cáo đã bồi thường 200.000.000đ, tiền cấp dưỡng còn lại phải thi hành là 670.000.000đ và cấp dưỡng 1 lần.

Về hình phạt: Bị cáo Th và gia đình bị hại có quan hệ họ hàng, tai nạn xảy ra là do lỗi vô ý, bị cáo đã thỏa thuận bồi thường với gia đình bị hại nên xin xem xét cho bị cáo mức án nhẹ nhất của khung hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát, để bị cáo có cơ hội làm lại cuộc đời.

Bị cáo xin Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo mức án nhẹ nhất.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ :**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về tố tụng*: Quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan điều tra Công an thành phố Đà Lạt, Lâm Đồng và Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Lạt, Lâm Đồng và Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại nào về hành vi, quyết định của các Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã được tiến hành hợp pháp.

Tại phiên tòa, vắng mặt người đại diện hợp pháp của bị hại chị Cao Kim Ng và anh Nguyễn Phước H nhưng có đơn xin vắng mặt và tại phiên tòa có luật sư bảo vệ quyền lợi cho chị Ng nên sự vắng mặt của những người nêu trên không

gây trở ngại cho việc xét xử vụ án, căn cứ vào các Điều 292, Điều 293 của Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử xử vắng mặt theo quy định của pháp luật.

*[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo:*

Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo Nguyễn Văn Th đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ, có đủ căn cứ kết luận bị cáo phạm tội về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a, khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự như bản cáo trạng là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Bị cáo Nguyễn Văn Th nhận thức rõ quy định của pháp luật khi tham gia giao thông đường bộ thì phải có giấy phép lái xe theo quy định, bản thân bị cáo không có giấy phép lái xe hạng A2 mà điều khiển xe mô tô có dung tích 1043CC chở anh Lê Hoàng M ngồi phía sau tham gia giao thông, không tuân thủ các quy tắc về an toàn giao thông đường bộ, gây tai nạn làm anh Lê Hoàng M chết. Hành vi của bị cáo đã vi phạm vào khoản 9 Điều 8; khoản 2 Điều 58 của Luật giao thông đường bộ, ảnh hưởng xấu đến trật tự, an toàn giao thông tại địa phương. Xét trong vụ án này người bị hại là anh M khi ngồi sau xe mô tô không đội mũ bảo hiểm nên cũng có một phần lỗi, vì vậy khi lượng hình cũng cần xem xét cho bị cáo để có mức án phù hợp với hành vi và hậu quả đã xảy ra.

*[3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:* Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã bồi thường khắc phục hậu quả, đại diện hợp pháp của người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt và xin cho bị cáo hưởng án treo, bị cáo có bà nội là Mẹ Việt Nam Anh Hùng. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xét thấy, bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ và việc cho bị cáo hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội nên cho bị cáo hưởng án treo để thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

*[4] Về trách nhiệm dân sự:*

Ông Lê Văn Ph, bà Hà Thị S là bố mẹ của anh M không yêu cầu bị cáo bồi thường.

Đại diện hợp pháp của bị hại chị Cao Kim Ng (vợ anh M) yêu cầu bồi thường các khoản sau:

- Chi phí mai táng: 85.000.000đ (tám mươi lăm triệu đồng)
- Tổn thất tinh thần: 50.000.000đ (năm mươi triệu đồng).

Ngoài ra, chị Cao Kim Ng yêu cầu bị cáo Th cấp dưỡng nuôi con chung giữa anh M với chị là cháu Lê Hoàng Gia B, sinh ngày 09/9/2014 cho đến khi cháu B tròn 18 tuổi, mức cấp dưỡng 5.000.000đ/1 tháng, thời gian 27/5/2021 đến ngày 09/9/2032 là 12 năm 3 tháng 12 ngày, tính tròn 12 năm 3 tháng = 147 tháng x 5.000.000đ= 735.000.000đ (bảy trăm ba mươi lăm triệu đồng). Chị Ng yêu cầu bị cáo thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng một lần.

Bị cáo đồng ý bồi thường 135.000.000đ (một trăm ba mươi lăm triệu) chi phí mai táng, tổn thất tinh thần và đồng ý thực hiện cấp dưỡng một lần để nuôi cháu Lê Hoàng Gia B, sinh ngày 09/9/2014 cho đến khi cháu B đủ 18 tuổi với số tiền 735.000.000đ (bảy trăm ba mươi lăm triệu đồng) mà chị Ng yêu cầu. Xét thấy giữa bị cáo và chị Ng đã thỏa thuận được về phần dân sự trước khi mở phiên tòa và đề nghị tòa ghi nhận nên ghi nhận sự tự nguyện.

Như vậy, trong số tiền bị cáo đã bồi thường cho chị Ng 200.000.000đ (hai trăm triệu đồng) thì 135.000.000đ (một trăm ba mươi lăm triệu đồng) là chi phí mai táng, tổn thất tinh thần, còn lại 65.000.000đ (sáu mươi lăm triệu đồng), được trừ vào số tiền 735.000.000đ (bảy trăm ba mươi lăm triệu đồng) cấp dưỡng nuôi con nên bị cáo còn phải cấp dưỡng nuôi cháu Lê Hoàng Gia B, sinh ngày 09/9/2014 là 670.000.000đ (sáu trăm bảy mươi triệu đồng).

[5] *Về xử lý vật chứng*: Vật chứng chuyển sang Cơ quan thi hành án thành phố Đà Lạt ngày 26/4/2021: 01 (một) xe mô tô hiệu: KaWaSaKi, biển số 59A3-071.50, vỏ ốp nhựa bên trái, một số chỗ bị gỉ sét, xét thấy đây là tài sản của anh Nguyễn Phước H, khi bị cáo lấy xe đi anh H không biết nên tuyên trả lại cho anh H.

[6] *Về án phí*: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Bị cáo và đại diện hợp pháp của người bị hại đã thỏa thuận được về phần bồi thường trước khi mở phiên tòa và đề nghị Tòa án ghi nhận nên bị cáo không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Th phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”

Áp dụng điểm a, khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự, điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Th 36 (ba mươi sáu) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 60 (sáu mươi) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (30/6/2021).

Giao bị cáo Nguyễn Văn Th cho Ủy ban nhân dân phường A, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng giám sát, giáo dục và gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp cùng chính quyền địa phương theo dõi, giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự và Điều 591 Bộ luật Dân sự, ghi nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo Nguyễn Văn Th và chị Cao Kim Ng, bị cáo Nguyễn Văn Th tiếp tục cấp dưỡng nuôi cháu Lê Hoàng Gia B, sinh ngày 09/9/2014 số tiền là 670.000.000đ (sáu trăm bảy mươi triệu đồng).

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, bên phải thi hành án còn phải trả số tiền lãi tương ứng với thời gian và số tiền chậm trả, theo mức lãi suất quy định tại Khoản 2, Điều 357 Bộ luật dân sự.

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự, tuyên trả cho anh Nguyễn Phước H: 01 (một) xe mô tô hiệu: KaWaSaKi, biển số 59A3-071.50, vỏ ốp nhựa bên trái, một số chỗ bị gỉ sét (theo biên bản giao vật chứng chuyển sang Cơ quan thi hành án thành phố Đà Lạt ngày 26/4/2021).

Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc bị cáo Nguyễn Văn Th phải nộp 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm. Riêng bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc ngày niêm yết bản án./.

**Nơi nhận:**

- Tòa án tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND thành phố Đà Lạt;
- Công an thành phố Đà Lạt;
- THA thành phố Đà Lạt;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Bộ phận THA phạt tù;
- Lưu

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Hà Vân Hồng**